

VŨ THỊ CHÍN. 2012. Giải mã từ viết tắt trong tiếng Nga hiện đại, *Tạp chí Ngôn ngữ*, số 5, tr. 20-34.

Trong những năm gần đây trong tiếng Nga xuất hiện rất nhiều từ viết tắt và rút gọn. Đó thường là tên viết tắt của các trường đại học, các cơ quan, tổ chức trong nước và quốc tế, doanh nghiệp, công ty, ngân hàng Việt dùng từ viết tắt trong báo chí thể hiện xu hướng chung của thời đại: tiết kiệm phương tiện ngôn ngữ, tăng nội dung thông tin. Đây cũng là cách thu hút sự chú ý của bạn đọc. Tuy nhiên từ viết tắt (nhất là từ viết tắt “bất qui tắc”) gây rất nhiều khó khăn cho người đọc và luôn là ẩn số ngay cả với người bản ngữ. Mục đích của bài viết này là nghiên cứu, xem xét các loại từ viết tắt trong tiếng Nga để “giải mã” chúng.

In recent years, there have been many abbreviations being used in Russian as well as in the press. Abbreviation is the shortening of a word or phrase by a part of it in order to save space and time. Abbreviations are widely used to simplify long and wordy name of organizations, projects, institutions or offices. It not only shows the general trend of the era: lessening the means of language and increasing informative content but also is a way of attracting the attention of readers. However, abbreviations (especially irregular abbreviations) cause many difficulties for readers and always are unknown even to native speakers. The purpose of this paper is to study, analyze types of abbreviations in Russian in order to “explore and decode” them.